



GTS SAIGON
CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO THÔNG SÀI GÒN
Số 132 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 132 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 385 58649

Fax: (08) 385 58649

Số : 104/TB-CTGTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 09 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc mở Tài khoản lưu ký và giao dịch cổ phiếu

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công Ty Cổ Phần Công trình Giao thông Sài Gòn (GTS)

Căn cứ Quy chế hoạt động lưu ký chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 26/QĐ-VSD ngày 22 tháng 04 năm 2010 của Tổng Giám đốc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Quy chế quản lý cổ đông và chuyển nhượng cổ phần ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 05 năm 2016 của Hội đồng Quản Trị Công ty Cổ phần công trình Giao thông Sài Gòn;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 105/2016/GCNCP-VSD ngày 26 tháng 09 năm 2016 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD);

Nay, Công Ty Cổ Phần Công trình Giao thông Sài Gòn trân trọng thông báo:

- Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chứng nhận Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam kể từ ngày 26/09/2016.

- Bắt đầu từ ngày 27/09/2016, Quý cổ đông có nhu cầu giao dịch cổ phiếu của Công ty sẽ thực hiện theo quy định của VSD. Khi đó, Quý cổ đông phải mở tài khoản lưu ký tại các công ty chứng khoán và lưu ký cổ phiếu trước khi thực hiện giao dịch.

- Để hỗ trợ Quý cổ đông trong việc giao dịch và thực hiện quyền liên quan đến cổ phiếu, Công ty đã liên kết với Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN – CN TP.HCM (VCBS) để mở tài khoản chứng khoán, lưu ký cho cổ đông. Chi tiết hướng dẫn mở tài khoản chứng khoán, lưu ký (file đính kèm).

- Các cổ đông điền các thông tin theo mẫu đính kèm và gửi hồ sơ hoặc phản hồi về công ty trước ngày 30/10/2016.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cử động liên hệ: Tổ quản lý cử động công Ty Cổ Phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn ĐT:0838558649.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cử động ;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Phòng TV-KT-TK, Tổ QLGD;
- Lưu: P.TCHC.



(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động lưu ký chứng khoán)

Mẫu 08A/LK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU GỬI CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH

Kính gửi: Công Ty Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương VN

Họ tên người gửi:

Số ĐKNSH:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Fax:

Số tài khoản giao dịch: 009C

Người được uỷ quyền:

Số CMND:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Đề nghị Cty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN lưu ký số chứng khoán sau:

- Tên chứng khoán: Cổ Phiếu
- Mã chứng khoán:
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cp

STT	Số số/Giấy CNSHCK	Loại chứng khoán*	Số lượng	Ghi chú
Tổng cộng				

TPHCM, ngày tháng năm 2015

Người gửi

(Chữ ký, họ tên)

Xác nhận của TVLK

GIÁM ĐỐC/TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: * Loại Chứng khoán: (1) CK giao dịch tự do chuyển nhượng

(2) CK giao dịch hạn chế chuyển nhượng

(7) CK chờ giao dịch tự do CN

(8) CK chờ giao dịch hạn chế CN

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động lưu ký chứng khoán)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động lưu ký chứng khoán)

Mẫu 08A/LK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU GỬI CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH

Kính gửi: Công Ty Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương VN

Họ tên người gửi:

Số ĐKNSH:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Fax:

Số tài khoản giao dịch: 009C

Người được uỷ quyền:

Số CMND:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Đề nghị Cty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN lưu ký số chứng khoán sau:

- Tên chứng khoán: Cổ Phiếu
- Mã chứng khoán:
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cp

STT	Số số/Giấy CNSHCK	Loại chứng khoán*	Số lượng	Ghi chú
Tổng cộng				

TPHCM, ngày tháng năm 2015

Người gửi

(Chữ ký, họ tên)

Xác nhận của TVLK

GIÁM ĐỐC/TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: * Loại Chứng khoán: (1) CK giao dịch tự do chuyển nhượng

(2) CK giao dịch hạn chế chuyển nhượng

(7) CK chờ giao dịch tự do CN

(8) CK chờ giao dịch hạn chế CN

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động lưu ký chứng khoán)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động lưu ký chứng khoán)

Mẫu 08A/LK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU GỬI CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH

Kính gửi: Công Ty Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương VN

Họ tên người gửi:

Số ĐKNSH:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Fax:

Số tài khoản giao dịch: 009C

Người được uỷ quyền:

Số CMND:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Đề nghị Cty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN lưu ký số chứng khoán sau:

- Tên chứng khoán: Cổ Phiếu
- Mã chứng khoán:
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cp

STT	Số số/Giấy CNSHCK	Loại chứng khoán*	Số lượng	Ghi chú
Tổng cộng				

TPHCM, ngày tháng năm 2015

Người gửi

(Chữ ký, họ tên)

Xác nhận của TVLK

GIÁM ĐỐC/TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: * Loại Chứng khoán: (1) CK giao dịch tự do chuyển nhượng

(2) CK giao dịch hạn chế chuyển nhượng

(7) CK chờ giao dịch tự do CN

(8) CK chờ giao dịch hạn chế CN

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động lưu ký chứng khoán)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU GỬI CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH
(Áp dụng trong trường hợp điều chỉnh thông tin ngày cấp)

Kính gửi: Công Ty Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương VN

Họ tên người gửi:

Số ĐKNSH:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Fax:

Số tài khoản giao dịch: 009C

Người được uỷ quyền:

Số CMND:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Trong quá trình ký gửi chứng khoán, tôi/chúng tôi nhận thấy thông tin về ngày cấp số CMND/Giấy CNĐKKD/Giấy phép thành lập/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy CNĐK mã số giao dịch do TCPH cung cấp cho VSD không chính xác với thông tin ngày cấp hiện tại của tôi/chúng tôi. Tôi/chúng tôi đề nghị VSD điều chỉnh lại thông tin ngày cấp số ĐKSH theo thông tin Quý Công ty/Ngân hàng đang quản lý để tôi/chúng tôi lưu ký số chứng khoán sau:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu
- Mã chứng khoán:
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cp

STT	Số sổ/Giấy CNSHCK	Loại chứng khoán *	Số lượng	Ghi chú
Tổng cộng				

TPHCM, ngày tháng năm

Người gửi

(Chữ ký, họ tên)

*** Tài liệu gửi kèm**

- 01 bản sao CMND/Giấy CNĐKKD/Giấy phép thành lập/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký mã số giao dịch chứng khoán.

Xác nhận của TVLK

GIÁM ĐỐC/TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: * Loại chứng khoán: (1) CK giao dịch tự do chuyển nhượng
(2) CK giao dịch hạn chế chuyển nhượng
(7) CK chờ giao dịch tự do chuyển nhượng
(8) CK chờ giao dịch hạn chế chuyển nhượng

HƯỚNG DẪN MỞ TÀI KHOẢN, LƯU KÝ, CHUYỂN NHƯỢNG CHỨNG KHOÁN

I. MỞ TÀI KHOẢN:

Có 2 cách mở tài khoản:

- Khách hàng lên trực tiếp Công ty VCBS để mở tài khoản.
- Trong trường hợp đặc biệt và địa bàn thuận lợi, VCBS vẫn hỗ trợ mang hồ sơ đến tận nơi cho khách hàng mở ngay.

Hồ sơ yêu cầu bao gồm:

1. Cá nhân trong nước:

- 2 bản “Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở tài khoản giao dịch/lưu ký chứng khoán và thỏa thuận đăng ký giao dịch trực tuyến” – mẫu dành cho cá nhân (VCBS cung cấp mẫu).
- 1 Mẫu thông tin tuân thủ FATCA (VCBS cung cấp mẫu).
- 01 bản photo CMND còn thời hạn trong vòng 15 năm (không cần công chứng).

2. Tổ chức trong nước:

- 2 bản “Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở tài khoản giao dịch/lưu ký chứng khoán và thỏa thuận đăng ký giao dịch trực tuyến” – mẫu dành cho tổ chức lưu ký tại VCBS (VCBS cung cấp mẫu);
- 1 bản Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập (công chứng);
- Quyết định bổ nhiệm người đại diện theo pháp luật của tổ chức (công chứng hoặc photo có đóng mộc treo của công ty);
- Quyết định bổ nhiệm kế toán trưởng nếu có (công chứng);
- CMND/hộ chiếu của người đại diện chủ tài khoản (công chứng hoặc photo có đóng mộc treo của công ty), CMND/hộ chiếu của kế toán trưởng nếu có (công chứng hoặc photo có đóng mộc treo của công ty);
- 2 Phụ lục về phương thức giao dịch (VCBS cung cấp mẫu).
- 1 Mẫu thông tin tuân thủ FATCA (VCBS cung cấp mẫu).

II. LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN:

Hồ sơ lưu ký chứng khoán bao gồm:

TT	NỘI DUNG	MẪU	SỐ LƯỢNG
1	Phiếu gửi chứng khoán giao dịch	Mẫu 08A/LK	03 bản (02 bản VCBS giữ + 01 bản trả khách)
2	Phiếu gửi chứng khoán giao dịch (áp dụng trong trường hợp thay đổi thông tin ngày cấp)	Mẫu 08B/LK	01 bản (VCBS giữ)
3	CMND (bản photo)/Giấy CNĐKKD (sao y)		01

4	Số lưu ký gốc	Theo mẫu của từng tổ chức phát hành	Có thể lưu ký nhiều số của cùng một mã chứng khoán chung trong 1 bộ hồ sơ lưu ký
---	---------------	-------------------------------------	--

Ghi chú:

- Mẫu 08A/LK và 08B/LK dùng chung cho cá nhân và tổ chức (VCBS cung cấp mẫu).
- Sau khi khách hàng cung cấp đầy đủ hồ sơ như trên cho VCBS, từ 3 tới 5 ngày làm việc sẽ có cổ phiếu về tài khoản.
- Nếu những thông tin sau của khách hàng bị sai trên sổ chứng nhận cổ phần, phải liên hệ với tổ chức phát hành để điều chỉnh: sai tên, sai số CMND/số CNĐKKD.

III. HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN VỚI TÀI KHOẢN MỚI:

- **Bước 1:** Khách hàng đăng nhập vào hệ thống VCBS Online Trading theo link sau:

<https://trading.vcbs.com.vn>

- **Bước 2:** Tại màn hình đăng nhập, khách hàng nhập các thông tin:
 - Số tài khoản: 009Cxxxxxx (phải đủ 10 ký tự)
 - Mật khẩu truy cập
 - Chuỗi ký tự (nhập lại giống chuỗi ký tự hệ thống yêu cầu trên màn hình)

Chọn “đăng nhập” để vào hệ thống giao dịch trực tuyến của VCBS.

Đối với lần đăng nhập đầu tiên, hệ thống sẽ yêu cầu khách hàng đổi mật khẩu truy cập và mật khẩu đặt lệnh. Mật khẩu truy cập và đặt lệnh đổi phải ít nhất 8 ký tự và phải khác nhau.

- **Bước 3:** Sau khi đăng nhập vào hệ thống, hệ thống sẽ yêu cầu khách hàng đăng ký dịch vụ trực tuyến để được giao dịch (hoặc khách hàng có thể chủ động đăng ký bằng cách vào mục “cài đặt” và chọn “đăng ký dịch vụ trực tuyến”).

Chi tiết về tất cả các cách giao dịch mua-bán, chuyển tiền, ... Khách hàng vui lòng xem tại link hướng dẫn:

<http://vcbs.com.vn/uploads/News/File/Phong%20Tu%20van/2015/Thang%207/HDS%D%20VCBS/VCBS%20-%20Web%20Trading.pdf>

IV. CÁCH THỨC GIAO DỊCH – MUA BÁN CHỨNG KHOÁN:

1. Giao dịch thông qua nhân viên VCBS:

- Khách hàng điền đầy đủ thông tin trên phiếu lệnh (Mua/bán) và chuyển cho nhân viên môi giới của VCBS (Mẫu phiếu lệnh do VCBS cung cấp). Lưu ý, thời gian giao dịch của các sản phẩm theo quy định hiện tại là: 9:00-11:30 (buổi sáng) và 13:00-14:45 (buổi chiều).
- Nhân viên Môi giới kiểm tra phiếu lệnh và nhập lệnh.

2. Giao dịch qua internet:

- VCBS cung cấp mã truy cập và mật khẩu giao dịch qua internet. Khách hàng có thể chủ động sử dụng hầu hết tất cả các sản phẩm dịch vụ của VCBS thông qua đăng nhập vào tài khoản trực tuyến.
- Khách hàng truy cập vào trang web vcbs.com.vn và đăng nhập vào tài khoản. Khách hàng tự đặt lệnh mua/bán trên tài khoản.

3. Giao dịch qua điện thoại:

- Khách hàng đăng ký giao dịch qua điện thoại và tự đặt mật khẩu giao dịch cho mình qua mẫu Giấy đề nghị cấp lại/Đăng ký lại mật khẩu giao dịch (VCBS cung cấp mẫu).
- Khi khách hàng cần mua/bán chứng khoán, khách hàng gọi đến số Callcenter: **(04) 3936 6990** hoặc **(04) 3936 6991**, máy lẻ **140, 143, 144, 149, 150**.

- Tổng đài viên sẽ check số điện thoại gọi đến và yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin cá nhân, đọc mật khẩu giao dịch qua điện thoại, nếu trùng khớp sẽ nhập lệnh cho khách hàng.
 - ❖ Theo quy định của UBCKNN, tiền và chứng khoán sẽ về vào 16h30 ngày T+2. Tuy nhiên, VCBS hỗ trợ khách hàng và đưa ra phương thức: **Nhận tiền về đầu ngày T+2** và Nhận chứng khoán vào cuối ngày T+2. Như vậy, khách hàng có thể mua và rút tiền mà không bị VCBS tính thêm phí ứng trước vào đầu ngày T+2.

V. CHUYỂN NHƯỢNG CHỨNG KHOÁN:

1. Chuyển quyền sở hữu đối với các chứng khoán giao dịch qua hệ thống của các SGDCK (chứng khoán đã niêm yết):

- Người sở hữu chứng khoán đã đăng ký tại VSD nhưng chưa lưu ký muốn thực hiện chuyển quyền sở hữu phải lưu ký chứng khoán vào VSD thông qua để giao dịch mua bán qua SGDCK.
- Chứng khoán được chuyển quyền sở hữu thông qua giao dịch mua, bán qua hệ thống giao dịch tập trung của SGDCK hoặc chuyển quyền sở hữu do thừa kế. Bên bán và Bên mua đều phải chịu phí giao dịch cho VCBS và SGDCK, ngoài ra Bên bán phải nộp thuế thu nhập cá nhân.

2. Chuyển quyền sở hữu chứng khoán đã đăng ký , lưu ký tập trung tại VSD nhưng chưa niêm yết/dăng ký giao dịch tại SGDCK:

- Quý khách hàng có chứng khoán đã được lưu ký trong tài khoản giao dịch chứng khoán của mình, chứng khoán này chưa được niêm yết trên sàn giao dịch nhưng vẫn có thể giao dịch chuyển nhượng được, quý khách hàng và bên mua tự thỏa thuận với nhau về giá cả và phương thức thanh toán. Bên bán và Bên mua đều phải nộp phí giao dịch cho VCBS và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), ngoài ra Bên bán phải nộp thuế thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán theo quy định. Thủ tục chuyển nhượng như sau:
 - **Bước 1:** Bên bán và Bên mua phải có tài khoản giao dịch chứng khoán tại công ty chứng khoán, bên bán phải có chứng khoán cần bán trong tài khoản giao dịch chứng khoán, bên mua phải có tiền mặt trong tài khoản.
 - **Bước 2:** Bên bán và Bên mua phải ký Giấy đề nghị chuyển quyền sở hữu chứng khoán tại VCBS (03 bản, mẫu do VCBS cung cấp). Hai bên phải có CMND để đối chiếu thông tin.
 - **Bước 3:** Nhân viên Dịch vụ khách hàng VCBS kiểm tra thông tin, CMND, chữ ký của Bên bán với thông tin đã đăng ký với VCBS khi mở tài khoản. Nếu các thông tin khớp đúng, sẽ đề nghị Bên bán, Bên mua đóng phí giao dịch, thuế thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.
 - **Bước 4:** VCBS hoàn thiện hồ sơ, gửi lên VSD
 - **Bước 5:** Sau khi có chứng từ xác nhận hiệu lực mua bán từ VSD, VCBS sẽ hạch toán rút chứng khoán Bên bán, đồng thời hạch toán ghi tăng chứng khoán vào Bên mua nếu tài khoản giao dịch chứng khoán Bên mua mở tại VCBS.

VI. BIỂU PHÍ, THUẾ:

Khách hàng có thể xem Biểu phí cụ thể tại website VCBS.

(Đường dẫn: <http://www.vcbs.com.vn/vn/Fee/Index/1>)

Tóm tắt như sau:

1. Biểu phí khách hàng cá nhân:

I. PHÍ GIAO DỊCH (Phí = Mức phí áp dụng x Tổng giá trị khớp lệnh trong ngày của Khách hàng)

Mức phí

1. Chứng khoán niêm yết

1.1 Cổ phiếu và chứng chỉ quỹ (chưa bao gồm mức phí trả các SGDCK 0,03%)

Giá trị khớp lệnh trong ngày dưới 100 triệu VND	0,25%
Giá trị khớp lệnh trong ngày từ 100 triệu VND đến dưới 500 triệu VND	0,20%
Giá trị khớp lệnh trong ngày từ 500 triệu VND trở lên	0,15%

1.2. Trái phiếu

Tối đa 0,1%

2. Chứng khoán chưa niêm yết (*)

2.1 Cổ phiếu và chứng chỉ quỹ

0,35% giá trị giao dịch

2.2 Trái phiếu

1.000.000 VNĐ/giao dịch

II. PHÍ LƯU KÝ	Mức phí
1. Trái phiếu niêm yết	0,2VNĐ/TP/Tháng
2. Cổ phiếu và chứng chỉ quỹ niêm yết	0,4VNĐ/CP,CCQ/Tháng

III. PHÍ CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU KHÔNG QUA HỆ THỐNG GIAO DỊCH CỦA SGDCK	Mức phí
1. Cổ đông sáng lập đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật	0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 50.000 VNĐ/giao dịch)
2. Các trường hợp chuyển nhượng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận	0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 50.000 VNĐ/giao dịch)
3. Biếu, tặng, cho, thừa kế chứng khoán	0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 50.000 VNĐ/giao dịch)

V. LÃI SUẤT HỖ TRỢ TÀI CHÍNH	Lãi suất
1. Giao dịch ký quỹ	0,0375%/ngày
2. Chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán (Ứng trước)	0,0375%/ngày

2. Biểu phí khách hàng Tổ chức:

I. PHÍ GIAO DỊCH (Phí = Mức phí áp dụng x Tổng giá trị khớp lệnh trong ngày của Khách hàng)	Mức phí
1. Chứng khoán niêm yết	
1.1 Cổ phiếu và chứng chỉ quỹ (chưa bao gồm mức phí trả các SGDCK 0,03%)	0,15%
1.2 Trái phiếu	0,02%

2. Chứng khoán chưa niêm yết (*)

2.1 Cổ phiếu và chứng chỉ quỹ **0,35% giá trị giao dịch**

2.2 Trái phiếu **1.000.000 VNĐ/giao dịch**

II. PHÍ LƯU KÝ	Mức phí
----------------	---------

1. Trái phiếu niêm yết	0,2VNĐ/TP/Tháng
------------------------	-----------------

2. Cổ phiếu và chứng chỉ quỹ niêm yết	0,4VNĐ/CP,CCQ/Tháng
---------------------------------------	---------------------

III. PHÍ CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU KHÔNG QUA HỆ THỐNG GIAO DỊCH CỦA SGDCK	Mức phí
---	---------

1. Cổ đông sáng lập đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật	0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 50.000 VNĐ/giao dịch)
--	--

2. Các trường hợp chuyển nhượng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận	0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 50.000 VNĐ/giao dịch)
--	--

3. Biếu, tặng, cho, thừa kế chứng khoán	0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 50.000 VNĐ/giao dịch)
---	--

V. LÃI SUẤT HỖ TRỢ TÀI CHÍNH	Lãi suất
------------------------------	----------

1. Giao dịch ký quỹ	0,0375%/ngày
---------------------	--------------

2. Chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán (Ứng trước)	0,0375%/ngày
--	--------------

Ngoài ra, cá nhân bên bán chịu mức **thuế TNCN 0.1%** trên tổng giá trị khớp lệnh trong ngày.

VII. CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, CỔ ĐÔNG NỘI BỘ & NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:

Thực hiện theo điều 26, 27, 28 thông tư 155/2015/TT-BTC *Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán*, để thực hiện việc công bố thông tin này, khách hàng có thể liên hệ VCBS để được hướng dẫn chi tiết, sau đây là những tóm lược các nội dung chính:

1. Đối với giao dịch của cổ đông lớn (Áp dụng điều 26 thông tư 155/2015/TT-BTC):

Công bố thông tin về giao dịch của cổ đông lớn và nhà đầu tư sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng

- Thực hiện công bố thông tin theo Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư này trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn, nhà đầu tư sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng.

2. Công bố thông tin về giao dịch của cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng (Áp dụng 27 thông tư 155/2015/TT-BTC):

Công bố thông tin về giao dịch của cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng:

- Chậm nhất là 03 ngày làm việc trước khi thực hiện giao dịch, cổ đông sáng lập nắm giữ cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật về doanh nghiệp phải gửi báo cáo về việc thực hiện giao dịch theo Phụ lục số 08 ban hành kèm theo Thông tư này.
 - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, cổ đông sáng lập phải báo cáo về kết quả thực hiện giao dịch đồng thời giải trình lý do không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký (nếu có) theo Phụ lục số 09 ban hành kèm theo Thông tư này.
- 3. Công bố thông tin về giao dịch của người nội bộ của công ty đại chúng, người nội bộ của quỹ đại chúng và người có liên quan của người nội bộ (Áp dụng Điều 28 thông tư 155/2015/TT-BTC)**

Công bố thông tin về giao dịch của cổ đông nội bộ và nhà đầu tư nội bộ

- Trước ngày thực hiện giao dịch tối thiểu là 03 ngày làm việc, người nội bộ của công ty đại chúng, người nội bộ của quỹ đại chúng và người có liên quan của các đối tượng này phải công bố thông tin theo Phụ lục số 10 hoặc Phụ lục số 11 ban hành kèm theo Thông tư này. Thời hạn giao dịch không quá ba mươi (30) ngày, kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch và chỉ được bắt đầu tiến hành phiên giao dịch đầu tiên sau hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi có công bố thông tin từ SGDCK.
- Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch đã đăng ký phải báo cáo cho UBCKNN, SGDCK và công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ.
- Trường hợp không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký, trong thời hạn ba (03) ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, phải báo cáo UBCKNN, SGDCK và công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ về lý do không thực hiện được giao dịch.
- Trường hợp cổ đông nội bộ đồng thời là cổ đông lớn thì thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin như quy định đối với cổ đông nội bộ.

(*) Thông tin đầu mối liên hệ Phòng môi giới VCBS HCM:

Chị Bùi Trần Trà Giang – Trưởng BP PTKH – Điện thoại: 0933 378 788 – Email: bttgiang@vcbs.com.vn

Chị Hồ Hoàng Lê – Cán bộ BP PTKH – Điện thoại: 0932 073 301 – Email: hhle@vcbs.com.vn

Hoặc gọi Tổng đài: (08) 38 200 751 – Máy lẻ 700, 701, 702, 708

**GIẤY ĐỀ NGHỊ KIÊM HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH/LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN
VÀ THỎA THUẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN**

(Dành cho cá nhân)

Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở tài khoản giao dịch/lưu ký chứng khoán và Thỏa thuận đăng ký giao dịch trực tuyến này mang số/GD-VCBS (sau đây gọi tắt là **"Hợp đồng"**) được ký ngày tháng năm tại giữa:

Ông/Bà:

Ngày sinh: Nơi sinh: Giới tính: Nam Nữ

CMND/Hộ chiếu số: Nơi cấp: Ngày cấp:

Quốc tịch:

Số an sinh xã hội (dành cho ngoại kiều):

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại: Di động: Email:

Địa chỉ liên hệ:

Nơi công tác: Vị trí công tác:

Tài khoản Ngân hàng số 1: Tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

Tài khoản Ngân hàng số 2: Tại Ngân hàng:

Những giấy tờ kèm theo (liệt kê chi tiết):

Mã số thuế thu nhập cá nhân: Cấp tại:

(Sau đây gọi tắt là **"Khách hàng"**)

Các thông tin khác có liên quan đến Khách hàng được nêu chi tiết tại Phụ lục về các thông tin bổ sung của Khách hàng đính kèm Hợp đồng này.

CHỮ KÝ MẪU CỦA KHÁCH HÀNG

CHỮ KÝ 1	CHỮ KÝ 2

Và
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 17 Toà nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04. 39366990 - Fax: 04. 39360262/39360263

Website: <http://www.vcbs.com.vn> - Email: vcbs@vcbs.com.vn

Người đại diện:

Chức vụ:

Tài khoản số: 0011002475230 tại Sở Giao dịch Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

(Sau đây gọi tắt là **"VCBS"**)

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng này với các điều khoản và điều kiện dưới đây.

Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản bằng Tiếng Việt, mỗi bên giữ một (01) bản, các bản có giá trị ngang nhau.

KHÁCH HÀNG (Ký và ghi rõ họ tên)	ĐẠI DIỆN VCBS

PHẦN DÀNH CHO VCBS

Số Tài khoản Giao dịch chứng khoán	Người mở Tài khoản	Kiểm soát viên

I. NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Điều 1: Phạm vi Hợp đồng

- Theo Hợp đồng này, Khách hàng sẽ mở một Tài khoản giao dịch/lưu ký chứng khoán đứng tên Khách hàng tại VCBS.
- VCBS cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ/tiện ích trên tài khoản giao dịch/lưu ký chứng khoán bao gồm:
 - Quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng;
 - Thực hiện mua/bán chứng khoán và/hoặc các chỉ thị giao dịch khác theo yêu cầu của Khách hàng;
 - Thực hiện lưu ký chứng khoán, thanh toán bù trừ cho Khách hàng qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo uỷ quyền/yêu cầu của Khách hàng;
 - Các dịch vụ/tiện ích khác được VCBS cung cấp theo nhu cầu của Khách hàng và khả năng của VCBS trong từng thời kỳ.

Điều 2: Cách thức thực hiện các giao dịch chứng khoán

- Khi đặt lệnh mua/bán chứng khoán, Khách hàng ghi đầy đủ các thông tin trên Phiếu Lệnh (theo mẫu) và nộp tại quầy giao dịch của VCBS;
- Phiếu lệnh hợp lệ là Phiếu lệnh được ghi đầy đủ nội dung (mã chứng khoán giao dịch, giá giao dịch, khối lượng giao dịch, loại lệnh...) theo mẫu do VCBS ban hành, được ký bởi chủ tài khoản hoặc người được uỷ quyền hợp lệ. Phiếu lệnh hợp lệ phải được nộp tại quầy của VCBS vào thời gian hợp lệ trong phiên giao dịch;
- VCBS sẽ kiểm tra và ký xác nhận về tính hợp lệ của Phiếu lệnh mà Khách hàng đã đặt. Phiếu lệnh có chữ ký của Khách hàng và người được quyền tiếp nhận phiếu lệnh của VCBS (cán bộ môi giới tại Hội sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch hoặc người khác được VCBS thông báo vào từng thời kỳ) được hiểu là tài liệu xác nhận Lệnh mua/bán chứng khoán của Khách hàng hợp lệ, được VCBS chấp nhận;
- Khách hàng có thể đặt lệnh mua/bán chứng khoán theo phương thức khác (qua Internet, điện thoại...) theo thoả thuận giữa VCBS và Khách hàng;
- Việc chuyển tiền và rút tiền từ Tài khoản giao dịch chứng khoán, tỷ lệ ký quỹ được áp dụng... sẽ được thực hiện theo thông báo của VCBS trong từng thời kỳ.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

- Cung cấp đầy đủ và trung thực các thông tin về Khách hàng theo yêu cầu tại Hợp đồng này; đồng thời chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin này và có nghĩa vụ cập nhật/thông báo cho VCBS ngay khi phát sinh những thay đổi có liên quan. Trong trường hợp Khách hàng không cập nhật/thông báo về việc phát sinh thay đổi thông tin liên quan, VCBS mặc định hiểu rằng mọi thông tin được giữ nguyên và Khách hàng sẽ chịu mọi trách nhiệm, rủi ro hoặc thiệt hại liên quan đến việc thay đổi thông tin mà không thông báo cho VCBS;
- Đặt lệnh mua/bán chứng khoán tại quầy giao dịch của VCBS hoặc theo phương thức khác được các bên thoả thuận quy định tại Điều 2 phù hợp với quy định về giao dịch chứng khoán do VCBS quy định trong từng thời kỳ;
- Mở và duy trì một tài khoản tiền gửi đứng tên Khách hàng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) và một tài khoản tiền gửi đứng tên Khách hàng tại Ngân hàng khác do VCBS thông báo trong từng thời kỳ (nếu Khách hàng có nhu cầu) để phục vụ cho việc giao dịch chứng khoán;
- Thực hiện các quyền hợp pháp của chủ tài khoản và thụ hưởng các quyền lợi liên quan đến và phát sinh từ số tiền, chứng khoán trong Tài khoản giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật; Được hưởng lãi suất trên số dư tiền trong Tài khoản giao dịch chứng khoán theo quy định của Ngân hàng quản lý tài khoản tiền gửi của nhà đầu tư của VCBS;
- Được VCBS thông báo về kết quả thực hiện các giao dịch chứng khoán mà Khách hàng đặt lệnh mua/bán theo quy định tại Điều 2;
- Thực hiện các giao dịch về chứng khoán và/hoặc tiền (nếu có) trên Tài khoản giao dịch chứng khoán theo hướng dẫn của VCBS phù hợp với quy định của pháp luật;
- Uỷ quyền cho người khác thực hiện các giao dịch liên quan đến Tài khoản giao dịch chứng khoán theo hướng dẫn và mẫu biểu do VCBS quy định trong từng thời kỳ;
- Cam kết khi đã đặt lệnh, Khách hàng chỉ sửa lệnh hoặc huỷ lệnh phù hợp với quy định hiện hành của Sở Giao dịch/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán và quy định của VCBS trong từng thời kỳ;
- Thanh toán các khoản phí môi giới, các khoản phí khác theo quy định của VCBS, các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác liên quan đến việc giao dịch chứng khoán (nếu có) theo quy định của pháp luật; Đồng ý uỷ quyền cho VCBS trích tiền từ tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán để thực hiện nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân và/hoặc các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo quy định của pháp luật;
- Đảm bảo số dư chứng khoán và tiền khi thực hiện các giao dịch tại VCBS. Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các hướng dẫn, quy định của VCBS liên quan đến việc sử dụng Tài khoản giao dịch chứng khoán và giao dịch mua/bán chứng khoán;
- Có quyền khiếu nại về lệnh mua/bán chứng khoán mà Khách hàng đã đặt trong thời hạn theo quy định của VCBS. Quá thời hạn khiếu nại nêu trên, VCBS không chịu trách nhiệm giải quyết bất kỳ khiếu nại nào của Khách hàng liên quan đến Lệnh và kết quả giao dịch đã được thực hiện theo Lệnh mua/bán chứng khoán mà Khách hàng đã đặt, đồng thời Khách hàng mặc nhiên chấp nhận kết quả giao dịch đã được thực hiện theo lệnh mua/bán chứng khoán của Khách hàng hoặc của người được Khách hàng uỷ quyền theo cách thức đặt lệnh mua/bán chứng khoán được các bên thoả thuận tại Hợp đồng này hoặc các phương thức giao dịch khác (nếu có).

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của VCBS

- Được hưởng phí cho các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí do VCBS ban hành vào từng thời kỳ. Khoản phí dịch vụ này sẽ được VCBS tự động trích từ Tài khoản Giao dịch của Khách hàng;
- Thực hiện mua/bán chứng khoán theo phiếu lệnh hợp lệ của Khách hàng;
- Ghi tăng, giảm tiền, chứng khoán trên Tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thực hiện các giao dịch có liên quan;
- Tài lưu ký chứng khoán của Khách hàng tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Chịu trách nhiệm báo một số thông tin liên quan đến Khách hàng và không tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào, ngoại trừ trường hợp có sự đồng ý của Khách hàng, hoặc theo quy định của pháp luật, hoặc theo một thoả thuận/hợp đồng khác ký giữa VCBS và Khách hàng;
- Thông báo kết quả giao dịch cho Khách hàng;
- Giải quyết khiếu nại của Khách hàng liên quan đến các lệnh đã đặt trong thời hạn quy định tại Hợp đồng này; Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng theo quy định của pháp luật nếu các thiệt hại đó phát sinh do lỗi của VCBS;
- Tùy từng thời điểm, VCBS có quyền tạm dừng hoặc huỷ bỏ việc áp dụng các phương thức đặt lệnh mua/bán chứng khoán theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này. VCBS có toàn quyền quy định về các điều kiện để thực hiện đặt lệnh mua/bán chứng khoán theo phương thức quy định tại Điều 2.4 của Hợp đồng này như: thời gian nhận lệnh, khối lượng chứng khoán giao dịch, giá trị giao dịch và các điều kiện khác mà VCBS thấy cần thiết phải áp dụng.
- Trong trường hợp VCBS rút nghiệp vụ môi giới, giải thể hoặc bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động, VCBS cam kết đảm bảo tốt nhất mọi quyền lợi của Khách hàng theo đúng quy định pháp luật.

Điều 5: Phí dịch vụ

Khách hàng tại đây cam kết chấp thuận mức phí môi giới và/hoặc các loại phí dịch vụ khác (nếu có) theo biểu phí dịch vụ do VCBS ban hành trong từng thời kỳ. Trước khi áp dụng biểu phí mới, VCBS sẽ thông báo công khai ít nhất 05 ngày làm việc.

Điều 6: Luật áp dụng và Giải quyết tranh chấp

Hợp đồng này chịu sự điều chỉnh của pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết trước tiên bằng thương lượng, hoà giải. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng hoà giải, một trong các bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 7: Cam kết mặc định

- Khách hàng mặc nhiên thừa nhận giá chứng khoán có thể và luôn luôn biến động, và một chứng khoán bất kỳ có thể lên giá hoặc xuống giá, và trong một số trường hợp có thể trở nên hoàn toàn vô giá trị. Khách hàng công nhận rằng luôn có một rủi ro tiềm tàng là thua lỗ có thể xuất hiện nhiều hơn là có lãi khi mua và bán chứng khoán;
- Khi ký tên vào Hợp đồng này, Khách hàng thừa nhận VCBS đã thông báo với Khách hàng và đã được hướng dẫn đầy đủ về chức năng, Giấy phép hoạt động, phạm vi kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện ký Hợp đồng;
- Khi ký tên hoặc uỷ quyền cho người khác thực hiện các giao dịch liên quan đến Tài khoản giao dịch chứng khoán, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị VCBS thực hiện giao dịch cho mình. Phiếu lệnh mua/bán chứng khoán, tài liệu đặt lệnh mua/bán chứng khoán theo phương thức khác (nếu có) và các chứng từ, tài liệu có liên quan là phần không tách rời của Hợp đồng này;
- Khách hàng cam kết đã tìm hiểu đầy đủ về phương thức giao dịch tại các Sở Giao dịch/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán và cách thức đặt lệnh tại VCBS trước khi đặt lệnh;
- Khách hàng thừa nhận rằng việc đặt lệnh mua/bán chứng khoán qua các phương thức khác (giao dịch qua Internet, điện thoại, Fax, web-chat...) luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống, do các tình huống bất khả kháng hoặc do lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi mất mát hoặc thiệt hại phát sinh từ các rủi ro đó.
- Khách hàng cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các hướng dẫn, quy định của VCBS về việc sử dụng Tài khoản giao dịch chứng khoán và/hoặc điều kiện thực hiện giao dịch mua/bán chứng khoán bằng các phương thức giao dịch khác (giao dịch qua Internet, điện thoại, Fax, web-chat...) do VCBS công bố trong từng thời kỳ.
- Không một bên nào bị coi là vi phạm Hợp đồng hoặc chịu trách nhiệm trước bên kia trong trường hợp sự vi phạm hoặc trách nhiệm đó phát sinh từ các sự kiện bất khả kháng nằm ngoài khả năng kiểm soát của hợp lệ của bên đó với điều kiện rằng các bên đều yêu cầu phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo thông lệ một cách nhanh nhất và trong khả năng có thể.

Điều 8: Hiệu lực của Hợp đồng

- Hợp đồng này có hiệu lực 01 năm kể từ ngày ký và sẽ tự động được gia hạn từng năm khi hết hạn nếu hai bên không có thoả thuận nào khác.
- Hợp đồng có thể được chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp:
 - Khách hàng yêu cầu chấm dứt Hợp đồng và đóng tài khoản;
 - Khách hàng vi phạm nghĩa vụ, thực hiện hành vi bị cấm theo qui định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán dẫn tới phải chấm dứt hợp đồng/đóng tài khoản theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - Khách hàng bị chết, bị mất năng lực hành vi, bị truy tố trước pháp luật; VCBS giải thể bị phá sản, bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoạt động.

II. THỎA THUẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Áp dụng đối với Khách hàng ký vào ô dưới đây để đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến tại VCBS

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Chữ ký Khách hàng

Mật khẩu giao dịch đăng ký qua điện thoại:

.....

Khách hàng ký xác nhận (nếu sử dụng):

Vào hồi ngày tháng năm

VCBS xác nhận đã nhận mật khẩu giao dịch qua điện thoại.

Điều 1: Giải thích thuật ngữ

- 1.1 Giao dịch trực tuyến là giao dịch được thực hiện bằng việc Khách hàng sử dụng hệ thống giao dịch điện tử trực tuyến qua mạng Internet và/hoặc qua điện thoại để thực hiện các giao dịch về chứng khoán theo các quy định pháp luật hiện hành.
- 1.2 Dịch vụ giao dịch trực tuyến là các dịch vụ do VCBS cung cấp cho khách hàng qua Internet và/hoặc qua điện thoại, bao gồm: (i) Đặt lệnh; Đưa ra các yêu cầu đối với lệnh giao dịch chứng khoán; (ii) Nhận kết quả giao dịch chứng khoán; (iii) Cập nhật thông tin Khách hàng; và (iv) Các dịch vụ/tiện ích khác được VCBS cung cấp theo nhu cầu Khách hàng và khả năng của VCBS trong từng thời kỳ.

Điều 2: Phương thức giao dịch

- 2.1 Cách thức đăng nhập, khởi tạo lệnh giao dịch và xác nhận các mật khẩu theo hướng dẫn giao dịch của VCBS công bố theo từng thời kỳ.
- 2.2 Khách hàng tự chịu trách nhiệm giữ bí mật các thông tin cần bảo mật (bao gồm mật khẩu giao dịch qua điện thoại; mã truy cập/xác nhận, mật khẩu truy cập, mật khẩu đặt lệnh và các yếu tố định danh khác do VCBS cung cấp). Khách hàng phải hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với những rủi ro và thiệt hại phát sinh do lỗi của Khách hàng liên quan đến việc để lộ các thông tin cần bảo mật này và VCBS không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng bị lộ thông tin. Việc Khách hàng chủ động tiết lộ hoặc sơ ý để lộ thông tin cần bảo mật mà VCBS đã cấp riêng cho Khách hàng theo quy định của Hợp đồng này cho bất kỳ người nào khác và người đó sử dụng các thông tin này để thực hiện các giao dịch trực tuyến tại VCBS thì được coi là do chính bản thân Khách hàng đã thực hiện các giao dịch đó.

Điều 3: Những rủi ro phát sinh từ giao dịch trực tuyến

VCBS và Khách hàng cùng nhận thức và hiểu rõ các rủi ro có thể phát sinh từ giao dịch trực tuyến được nêu rõ trong Bản công bố rủi ro (VCBS công bố trên website) như là một bản Phụ lục của Hợp đồng này.

Điều 4: Cam kết của Khách hàng

- Khách hàng tại đây cam kết:
- 4.1 Tìm hiểu kỹ và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật có liên quan và các hướng dẫn về dịch vụ giao dịch trực tuyến của VCBS công bố trên website của VCBS trong từng thời kỳ.
 - 4.2 Nhận thức được các rủi ro, thiệt hại có thể phát sinh từ giao dịch trực tuyến và mặc nhiên chấp nhận các rủi ro, thiệt hại đó trong quá trình thực hiện giao dịch trực tuyến tại VCBS.
 - 4.3 Tự nguyện tham gia đăng ký dịch vụ giao dịch trực tuyến, cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin mà VCBS yêu cầu phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến.
 - 4.4 Mỗi khi Khách hàng tự nguyện đăng ký sử dụng các dịch vụ, tiện ích giao dịch trực tuyến mới và hoặc các sửa đổi dịch vụ/tiện ích đã đăng ký (nếu có phát sinh) do VCBS cung cấp trong từng thời kỳ thông qua việc đăng ký tại website của VCBS, Khách hàng cam kết đã tìm hiểu kỹ các hướng dẫn và tự chịu trách nhiệm về mọi rủi ro phát sinh liên quan đến việc tự nguyện đăng ký sử dụng các dịch vụ, tiện ích giao dịch trực tuyến này. Việc Khách hàng tự động nhập xác nhận vào bản đăng ký sử dụng dịch vụ, tiện ích trực tuyến do VCBS cung cấp trên giao diện website của VCBS trong từng thời kỳ được hiểu là Khách hàng đã mặc nhiên thừa nhận các thỏa thuận này và các thỏa thuận đó có giá trị như những thỏa thuận dân sự được ký bằng văn bản thông thường.
 - 4.5 Bảo mật các thông tin theo quy định tại Hợp đồng này.
 - 4.6 Đóng đủ thuế/phí theo quy định của pháp luật và chấp thuận biểu phí dịch vụ do VCBS công bố trong từng thời kỳ.

Điều 5: Cam kết của VCBS

- 5.1 Ngoài trừ các trường hợp bất khả kháng, VCBS cam kết sẽ nỗ lực để cung cấp đầy đủ, nhanh chóng, ổn định, thuận tiện và an toàn các dịch vụ giao dịch trực tuyến cho Khách hàng.
- 5.2 VCBS không chịu trách nhiệm về những rủi ro, mất mát, thiệt hại của Khách hàng phát sinh khi sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến trừ khi các thiệt hại của Khách hàng phát sinh do lỗi chủ quan của VCBS.
- 5.3 VCBS chấp thuận và đồng ý kích hoạt các dịch vụ giao dịch trực tuyến trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng sau khi Khách hàng thực hiện các thao tác đăng ký sử dụng dịch vụ.
- 5.4 VCBS có trách nhiệm bảo mật các thông tin liên quan của Khách hàng và không tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào, ngoại trừ trường hợp có sự đồng ý của Khách hàng, hoặc theo quy định của pháp luật, hoặc theo một thoả thuận/hợp đồng khác ký giữa VCBS và Khách hàng.

Điều 6: Thỏa thuận chung khác

Thỏa thuận này: (i) Thay thế cho các thoả thuận về giao dịch qua Internet và hoặc qua điện thoại mà hai bên đã ký kết trước đây (nếu có); (ii) Có hiệu lực 01 năm kể từ ngày ký và tự động được gia hạn từng năm khi hết hạn, nếu hai bên không có thoả thuận nào khác.

KHÁCH HÀNG KÝ XÁC NHẬN ĐÃ NHẬN MẬT KHẨU GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Vào hồi ngày tháng năm

Khách hàng ký xác nhận:

PHỤ LỤC VỀ CÁC THÔNG TIN BỔ SUNG CỦA KHÁCH HÀNG

(Kèm theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và Thỏa thuận đăng ký giao dịch trực tuyến)

1. Thông tin về người có quyền thụ hưởng liên quan và/hoặc người được ủy quyền của Khách hàng
- 1.1 Họ tên người thụ hưởng liên quan (vợ/chồng/con...):
- Mối quan hệ với khách hàng:
- Ngày sinh: Nơi sinh: Giới tính: Nam Nữ
- Số CMT/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp: Quốc tịch:
- Điện thoại liên hệ: Địa chỉ:
- 1.2 Họ tên người ủy quyền giao dịch (nếu có):
- Mối quan hệ với khách hàng:
- Ngày sinh: Nơi sinh: Giới tính: Nam Nữ
- Số CMT/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp: Quốc tịch:
- Điện thoại liên hệ: Địa chỉ:
2. Thông tin liên quan đến giao dịch chứng khoán
- 2.1 Loại chứng khoán giao dịch của khách hàng
- Cổ phiếu Trái phiếu Chứng khoán khác
- 2.2 Phương thức giao dịch và nhận thông báo kết quả giao dịch
- Tại quầy Internet Điện thoại Phương thức khác
- 2.3 Phương thức nhận sao kê: Khi khách hàng có yêu cầu
- 2.4 Phương thức khấu trừ thuế thu nhập:
3. Thông tin về chứng khoán/kiến thức đầu tư chứng khoán của Khách hàng và các thông tin khác có liên quan
- 3.1 Mục tiêu đầu tư của khách hàng
- Thu nhập: Tăng trưởng:
- 3.2 Mức độ chấp nhận rủi ro:
- 3.3 Kinh nghiệm và kiến thức đầu tư chứng khoán của Khách hàng
- Chưa biết gì Còn nhiều hạn chế Tốt Rất tốt
- 3.4 Tên công ty đại chúng mà khách hàng nắm chức danh quản lý (nếu có):
- 3.5 Tên công ty đại chúng mà khách hàng nắm từ 5% vốn điều lệ trở lên (nếu có):
- 3.6 Đây có phải là tài khoản được ủy thác không? Có Không
- Nếu có cung cấp chi tiết về người được ủy thác và số điện thoại liên lạc:
- Giấy tờ kèm theo của người được ủy thác
- CMND (bản photocopy) Hộ chiếu hoặc Visa (bản photocopy)
- 3.7 Họ tên nhân viên tư vấn:
- Số chứng chỉ hành nghề: Loại:
- Quan hệ giữa nhân viên tư vấn và khách hàng
- Mới quen Quan hệ họ hàng Giới thiệu Không quen biết Hình thức khác (nếu rõ)
- (Họ tên người giới thiệu:)
4. Bảng kê các tài khoản chứng khoán đã mở (bảng kê đính kèm)

BẢNG KÊ CÁC TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN ĐÃ MỞ

Stt	Số tài khoản GDCK	Công ty chứng khoán nơi khách hàng mở tài khoản	Ghi chú
1			
2			
3			
4			
.....			